

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2020/HS-ST**
Ngày 18/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2020 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Xa L; sinh năm 1981; Nơi cư trú: ấp BN A, xã LS, huyện KH, KG; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn C; sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1961; Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Vào ngày 24/10/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 229/HS-ST ngày 24/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh **Võ Văn L1**, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: ấp SD, xã VHH, CT- KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xa L là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng L đã dùng điện thoại di động hiệu Samsung A7, màu xanh đen liên hệ với đối tượng tên H (không xác định họ tên địa chỉ cụ thể) tại thành phố Hồ Chí Minh để mua 4.000.000 đồng ma túy đá và ma túy tổng hợp thì H đồng ý. Hai bên thỏa thuận địa điểm giao ma túy là tại Bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 17 giờ, ngày 07 tháng 01 năm 2020 L đón xe khách (L không nhớ biển số) đi từ Kiên Giang đến Bến xe Miền Tây – TP. Hồ Chí Minh gặp H để lấy số ma túy trên. Tại đây, H đưa cho L một bịch ma túy tổng hợp và một bịch ma túy đá, L trả cho H 4.000.000 đồng. Sau khi lấy được ma túy, Xa L đón xe về Kiên Giang và cất giấu ma túy tại tại phòng số 10 nhà trọ Thiên Đăng, thuộc ấp SD, xã VHH, CT- KG

Đến 11 giờ 20 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2020 khi L đang tiến hành chia nhỏ số ma túy đã mua của H để sử dụng dần thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang kết hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tỉnh Kiên Giang tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng tang vật. Tang vật thu giữ gồm:

- 38 (Ba mươi tám) bịch nylon được hàn kín, có rãnh gài, trong đó gồm: 20 (Hai mươi) bịch có viền đỏ, có kích thước khoảng 1,5 cm x 02 cm; 06 (Sáu) bịch có viền xanh lá, kích thước 1,5 cm x 2,5 cm; 07 (Bảy) bịch có viền xanh lá, có kích thước 2,5 cm x 2,5 cm; 04 (Bốn) bịch có viền xanh nước biển, có kích thước 02 cm x 2,5cm; 01 (một) bịch có viền đỏ, có kích thước 06 cm x 9,5 cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy.

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín, có rãnh gài viền đỏ, có kích thước 05 cm x 7,5 cm bên trong có chứa 31 (ba mươi một) viên nén màu xanh một mặt có hình chữ S, mặt còn lại hình I nghi là chất ma túy;

- 42 (bốn mươi hai) ống thủy tinh, có 01 đầu hình cầu;

- 13 (mười ba) bình thủy tinh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A7, màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong.

- Tiền Việt Nam: 4.500.000 đồng.

Tất cả các vật chứng trên đã được niêm phong theo đúng quy định.

Sau khi bị bắt quả tang, L được đưa đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để lấy lời khai. Tại đây, L đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành trưng giám định chất ma túy đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đối với vật chứng trên.

Tại bản kết luận giám định số: 32/KL-KTHS ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 38 (ba mươi tám) bịch ni long được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 16,7544 gam.

- 31 (ba mươi một) viên nén màu xanh một mặt có mặt chữ “S”, mặt còn lại có chữ “T” được đựng trong một bịch ni long được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 11,5805 gam. Sau khi tiến hành giám định Phòng kỹ thuật hình sự thấy không đủ điều kiện để giám định.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt (Mẫu đã được đồng nhất để giám định) còn lại sau giám định có khối lượng 16,5358 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ 32/2020 Gói 1.

- Các viên nén màu xanh một mặt có mặt chữ “S”, mặt còn lại có chữ “T” còn lại sau giám định là 26 (hai mươi sáu) viên có khối lượng 9,7018 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ 32/2020 Gói 2.

Ngày 03/2/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tiếp tục đã tiến hành trưng giám định chất ma túy đối với 26 viên nén màu xanh một mặt có mặt chữ “S”, mặt còn lại có chữ “T” có khối lượng 9,7018 gam đến Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản kết luận số 1597/C09B ngày 01/4/2020 của Phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh kết luận 26 viên nén màu xanh có lo go chữ “S” được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine và 4-Chloroethcathinone (Viết tắt: 4-CEC).

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Xa L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

- Đối với tiền Việt Nam: 4.500.000 đồng thu giữ khi L bị bắt quả tang, quá trình điều tra đã chứng minh đây là tài sản của L không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho L theo quy định (người nhận thay là mẹ ruột L tên Nguyễn Thị Nguyệt).

- 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 32/2020 gói 01, ngày 14 tháng 01 năm 2020, người chứng kiến Trần Tú Nguyên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- 01 phong bì màu trắng có dòng chữ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (C09B) - BỘ CÔNG AN, niêm phong mẫu vật, vụ số 1597/C09B, ngày 14 tháng 05 năm 2020, người chứng kiến Lê Thanh Trường giám định viên Trần Thị Thanh Thùy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Kiên Giang.

+ 42 (bốn mươi hai) ống thủy tinh, có 01 đầu hình cầu.

+ 13 (mười ba) bình thủy tinh.

Trên đây là các vật chứng của vụ án, đến nay không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, màu xanh đen, của L. Quá trình điều tra đã chứng minh L dùng điện thoại trên để liên lạc với H mua ma túy, vì vậy sẽ đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án này đối tượng tên H là người bán ma túy cho L, do không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể. Vì vậy hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang chưa thể làm việc được với đối tượng này, khi nào xác minh được đối tượng trên sẽ làm việc xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT- VKS- CT ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Xa L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Xa L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Xa L** từ 06 đến 07 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số: 32/2020 gói 01, ngày 14 tháng 01 năm 2020, người chứng kiến Trần Tú Nguyên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 phong bì màu trắng có dòng chữ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (C09B) - BỘ CÔNG AN, niêm phong mẫu vật, vụ số 1597/C09B, ngày 14 tháng 05 năm 2020, người chứng kiến Lê Thanh Trường giám định viên Trần Thị Thanh Thùy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Kiên Giang; 42 ống thủy tinh, có 01 đầu hình cầu và 13 bình thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, màu xanh đen, của bị cáo L.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Lê Xa L là đối tượng đã có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy vẫn chưa được xóa án tích và hiện là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng L liên hệ với người tên H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy và được H đồng ý. Địa điểm nhận ma túy và giao tiền là bến xe Miền Tây ở thành phố Hồ Chí Minh, đúng như hẹn L đến địa điểm trên lấy ma túy rồi sau đó đem ma túy về cất giấu tại phòng trọ số 10 của nhà trọ Thiên Đăng trú tại ấp SĐ, xã VHH, CT- KG Đến khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 08/01/2020 khi L đang chia nhỏ số ma túy vừa mua được của H để sử dụng thì bị Công kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang L đang tàng trữ 38 bìch ni long chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 16,7544 gam; 31 viên nén màu xanh một mặt có mặt chữ “S”, mặt còn lại có chữ “I” được đựng trong một bìch ni long có khối lượng là 11,5805 gam. Quá trình giám định chất ma túy bị hồng 5 viên. Còn lại 26 viên là chất ma túy loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine và 4-Chloroethcathinone có khối lượng 9,7018 gam. Tổng khối lượng các chất ma túy mà L tàng trữ bị phát hiện là 26,4562 gam. Đối chiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

e) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

h) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

i) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;

k) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

l) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

m) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

o) Tái phạm nguy hiểm...

Như vậy, từ việc bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi cất giấu 26,4562 gam ma túy các loại như Methamphetamine, MDMA, Ketamine và 4-Chloroethcathinone đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội của công dân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Mặc dù nhận thức được hậu quả từ ma túy gây ra, thế nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm mua 26,4562 gam ma túy các loại như Methamphetamine, MDMA, Ketamine và 4-Chloroethcathinone đem về nhà trọ tàng trữ để sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây ra các hệ lụy xấu như trộm cắp, cướp của, giết người ... gây bất an cho người dân như hiện nay nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với tiền án năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội ”Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo đã bị VKS áp dụng làm tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm nên qua đây chỉ xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng là thỏa đáng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo hiện đang bị bệnh HIV nên xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 32/2020 gói 01, ngày 14 tháng 01 năm 2020, người chứng kiến Trần Tú Nguyên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 phong bì màu trắng có dòng chữ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (C09B) - BỘ CÔNG AN, niêm phong mẫu vật, vụ số 1597/C09B, ngày 14 tháng 05 năm 2020, người chứng kiến Lê Thanh Trường giám định viên Trần Thị Thanh Thùy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 42 ống thủy tinh, có 01 đầu hình cầu và 13 bình thủy tinh, đây là vật chứng sau khi giám định còn lại, là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, màu xanh đen, của bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Xa L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Lê Xa L 06** (sáu) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08/01/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 32/2020 gói 01, ngày 14 tháng 01 năm 2020, người chứng kiến Trần Tú Nguyên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang; 01 phong bì màu trắng có dòng chữ PHÂN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (C09B) - BỘ CÔNG AN, niêm phong mẫu vật, vụ số 1597/C09B, ngày 14 tháng 05 năm 2020,

người chứng kiến Lê Thanh Trường giám định viên Trần Thị Thanh Thùy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Kiên Giang; 42 ống thủy tinh, có 01 đầu hình cầu và 13 bình thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, màu xanh đen đã qua sử dụng của Lê Xa L.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31/QĐ-VKS-CT ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Lê Xa L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong